

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/ 2022/ HS-ST

Ngày: 30/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Duy Quyết.

Ông Đinh Công Hiến.

.-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà:
bà Hoàng Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST – HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1989; Nơi sinh: xã Gia Phong, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm P, xã GP, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ph và bà Trần Thị Th; chưa có vợ con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/01/2022, Công an xã Gia Phong xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại quyết định số 0400694.

Nhân thân:

+ Bản án số 273 ngày 29/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xử phạt Trần Văn L 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Trần Văn L chấp hành xong Bản án ngày 25/3/2013.

+ Bản án số 43 ngày 25/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, xử phạt Trần Văn L 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Trần Văn L chấp hành xong Bản án ngày 25/5/2017.

2. Họ và tên: Đinh Anh T (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1993; Nơi sinh: xã Gia Phong, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm P, xã GP, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Công Ch1 và bà Lê Thị Th; Vợ: Bùi Thị Ch2; Tiền án, tiền sự: Không;

Các bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/5/2022, đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm

giám, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn Ph, sinh năm: 1984.
Địa chỉ: xóm P, xã GP, huyện GV, tỉnh NB. (vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người chứng kiến:* Anh Đinh Tiến T; anh Dương Quốc C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn L và Đinh Anh T đều là người đã sử dụng ma túy và là bạn quen biết nhau. Khoảng 17 giờ ngày 28/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, L điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35B2-69**3 đi từ nhà ở xóm Phong Tĩnh, xã Gia Phong, huyện Gia Viễn đến nhà T để rủ T đi mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng, T đồng ý. L và T thỏa thuận mỗi người góp 250.000 đồng. L cầm tổng số tiền 500.000 đồng (của L và T góp) rồi điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực chân cầu Nho Quan, thuộc địa phận thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực trên, L xuống xe để T đứng đợi, còn L đi bộ khoảng 20 mét về phía thị trấn Nho Quan, L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết đang đứng một mình bên đường 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều đựng chất dạng tinh thể màu trắng với số tiền 500.000 đồng. Xác định đó là ma túy đá, L cầm ở tay đi lại vị trí T đang đứng đợi và đưa cho T 02 túi nilon ma túy vừa mua được. T bỏ 02 túi nilon vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi ngồi lên phía sau xe để L điều khiển xe mô tô chở T quay về khu vực huyện Gia Viễn nhằm mục đích tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô chở T dừng lại trước cổng nhà nghỉ Hùng Thịnh 2, thuộc địa phận thôn Bích Sơn, xã Gia Vân, huyện Gia Viễn thì gặp lực lượng Công an xã Gia Vân đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, T tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 02 túi nilon màu trắng, kích thước lần lượt là (2,6x1,7) cm và (1,8x1,5) cm, bên trong đều đựng chất dạng tinh thể màu trắng. L và T đều khai nhận đây là ma túy đá, cả hai vừa mua về để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong 02 túi ma túy có đặc điểm nêu trên của T. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, Biển kiểm soát 35B2-69**3.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu giữ của Đinh Anh T và Trần Văn L, có khối lượng như sau: Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong túi thứ nhất là 0,501 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M1; Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong túi thứ hai là 0,085 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M2. Để gửi đi xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 397/KL-KTHS-MT ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

- ***Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,5008 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0823 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,5831 gam.***

- ***Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine.***

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại, ý kiến gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-GV ngày 03/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố Trần Văn L, Đinh Anh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn L, Đinh Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 18 đến 21 Tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/5/2022; Xử phạt bị cáo Đinh Anh T từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/5/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 397/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,4576 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0511 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,6x1,7)cm, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,8x1,5)cm, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn L, Đinh Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp kết luận giám định số 397/KLGD-PC09-MT ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn L và Đinh Anh T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Hồi 19 giờ 00 phút ngày 28/5/2022, tại khu vực trước cổng nhà nghỉ Hùng Thịnh 2, thuộc địa phận thôn Bích Sơn, xã Gia Vân, huyện Gia Viễn,

tỉnh Ninh Bình, Trần Văn L và Đinh Anh T có hành vi cất giấu trái phép 0,5831 gam Methamphetamine nhằm mục đích cùng nhau sử dụng, bị bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;
 ...”

Bị cáo Trần Văn L và Đinh Anh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự và gây dư luận xấu tại địa phương. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã đi mua ma túy, cất giấu để thỏa mãn nhu cầu bản thân. Chính vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có. Nhân thân: Bị cáo Trần Văn L có 1 tiền sự; bị cáo đã từng bị xét xử và kết án nhưng đã được đương nhiên xóa án tích theo quy định pháp luật.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm mang tính giản đơn, cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để làm cơ sở cho việc cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Văn L là người khởi xướng rủ rê bị cáo Đinh Anh T do vậy bị cáo giữ vai trò đầu trong vụ án. Bị cáo Đinh Anh T khi bị cáo L rủ rê, bị cáo đã không can ngăn mà tích cực thực hiện, góp tiền và cùng đi mua ma túy với bị cáo L, do vậy bị cáo giữ vai trò sau bị cáo L.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 249 BLHS thì: *"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm*

nhệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản." Các bị cáo cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì ghi số 397/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,4576 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0511 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,6x1,7)cm, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,8x1,5)cm, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Đây là những vật chứng của vụ án, bị Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD Biển kiểm soát 35B2-69**3. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của anh Trần Văn Ph (anh trai bị cáo L), việc bị cáo L lấy xe đi anh Phương không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại xe mô tô trên cho anh Phương nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cần áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn L và bị cáo Đinh Anh T

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn L và bị cáo Đinh Anh Tuấn phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Xử phạt **bị cáo Trần Văn L 18 (mười tám) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 28/5/2022.

Xử phạt **bị cáo Đinh Anh T 13 (mười ba) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 28/5/2022.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 397/KL-KTHS-MT, bên trong gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,4576 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0511 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,6x1,7)cm, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,8x1,5)cm, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Chi tiết các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn ngày 04/8/2022).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn L, Đinh Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/8/2022. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lã Hoàng Giáp